TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2020/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 365/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị T – Sinh năm 1985; Trú tại: Khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm 1976; Trú tại: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T – Sinh năm 1985 và anh Nguyễn Văn H – Sinh năm 1976.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống, Vợ chồng anh H, chị T có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh Q – sinh ngày 05/11/2007, Nguyễn Ngọc Khánh N – sinh ngày 22/5/2012 . Hiện nay hai con chung đang ở với chị T. Khi ly hôn, chị T xin được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung và anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 02 triệu đồng (một đứa 01 triệu đồng/tháng). thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2020 cho đến khi phát sinh thuộc một trong những trường hợp quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên đương sự có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí:* Nguyên đơn chị Đặng Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và tự nguyện chịu thay cho anh H 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về khoản cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0001633 ngày 06/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà
- UBND phường 9, TP. Hòa. (số 14/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chịu